

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2020
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (Công ty), Quy chế làm việc của BKS và các quy định của pháp luật, BKS đánh giá kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016-2020 với các nội dung cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020

1. Nhân sự của Ban kiểm soát

Nhiệm kỳ 2016-2020, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 như sau:

- | | | |
|-----------------------|------------------|-------------------------|
| - Bà Lý Thị Lệ Ninh | - Trưởng BKS | Bổ nhiệm ngày 22/4/2016 |
| - Bà Trần Thị Quyên | - Thành viên BKS | Bổ nhiệm ngày 22/4/2016 |
| - Ông Nguyễn Văn Việt | - Thành viên BKS | Bổ nhiệm ngày 22/4/2016 |

2. Hoạt động, thù lao, chi phí của Ban kiểm soát

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS gồm:

- Giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) và Giám Đốc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT và Giám Đốc.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng năm; giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, quy chế, quy trình và các văn bản khác của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Xem xét báo cáo của kiểm toán viên độc lập và các báo cáo về các hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trước khi HĐQT chấp thuận. Kết quả sản

xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu. Các báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC và bảo đảm rằng các báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các phương diện trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam cũng như các nguyên tắc khác theo quy định của pháp luật.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính quý, năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Thẩm định các tài liệu họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.

- Tiến hành các cuộc họp BKS để thông qua nội dung kiểm tra, giám sát và kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Giám Đốc nhằm cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý và cảnh báo rủi ro trong hoạt động kinh doanh. Những nội dung kiến nghị chủ yếu tập trung vào những điểm sau:

+ Làm tốt công tác xây dựng kế hoạch đảm bảo cả về chất lượng và tiến độ; bám sát tình hình thực tế để chủ động điều chỉnh kế hoạch phù hợp; chú trọng nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường.

+ Kiểm soát tốt tình hình tài chính trên cơ sở quản lý lượng hàng tồn kho hợp lý và thu xếp vốn vay đảm bảo an toàn trong thanh khoản.

+ Tuân thủ chặt chẽ quy trình, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản từ khâu phê duyệt đầu tư đến lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng, thi công, giám sát... và đưa vào khai thác sử dụng đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

+ Sắp xếp, bố trí, tuyển dụng nhân sự hợp lý đúng người, đúng việc, đúng năng lực; xây dựng cơ chế chính sách lương, thưởng hấp dẫn, minh bạch giúp nhân viên sáng tạo, phát huy tối đa năng lực đồng thời giữ chân và thu hút nguồn lao động chất lượng cao.

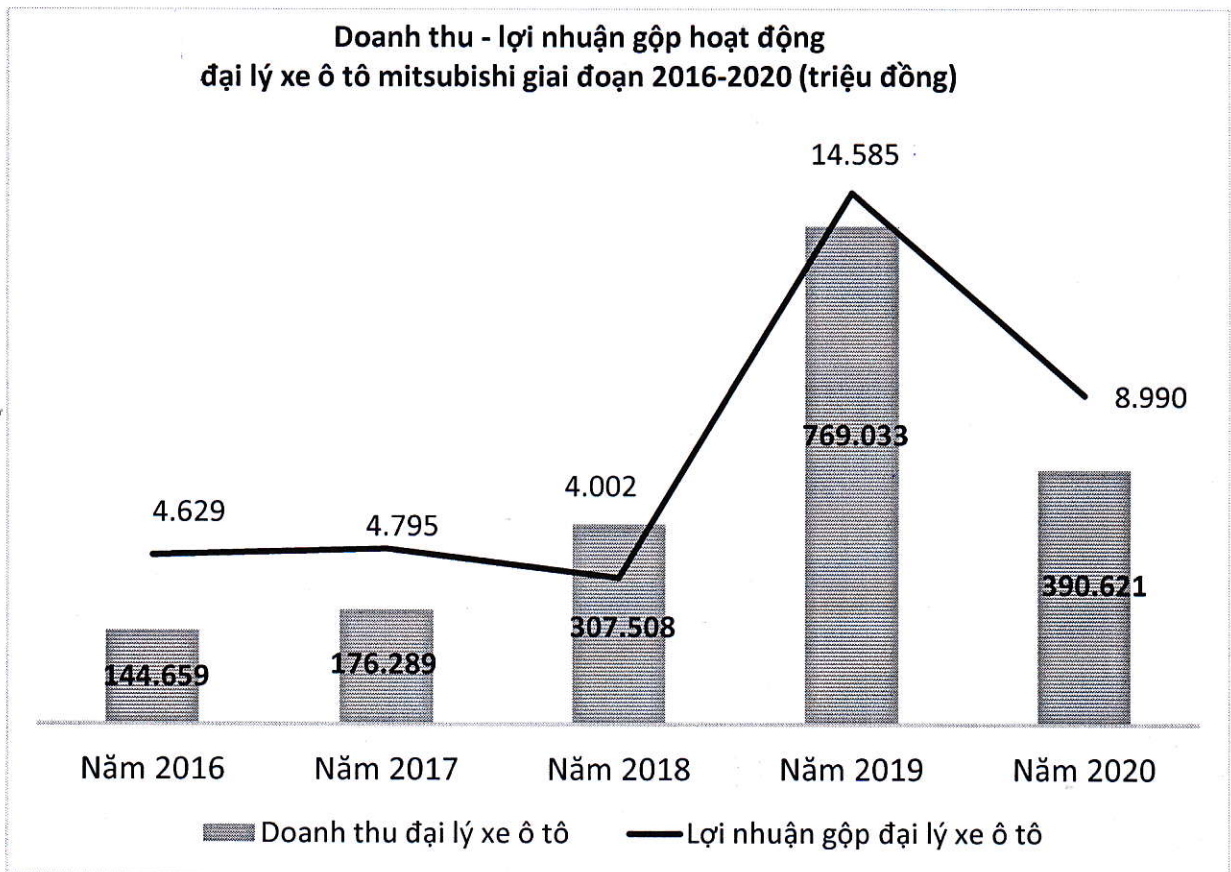
Tổng mức thù lao của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ là 240.000.000 đồng, Trưởng BKS kiêm nhiệm: mức thù lao đã bao gồm thuế TNCN là 2.000.000 đồng/người/tháng, Thành viên BKS kiêm nhiệm (02 người): mức thù lao đã bao gồm thuế TNCN là 1.000.000 đồng/người/tháng.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính

Trong nhiệm kỳ 2016-2020, các hoạt động kinh doanh của Công ty đều được tiến hành tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Công ty kinh doanh ba loại hình gồm (1) đại lý tiêu thụ xe ô tô Mitsubishi, (2) dịch vụ sửa chữa xe ô tô, (3) dịch vụ cho thuê văn phòng kho bãi.

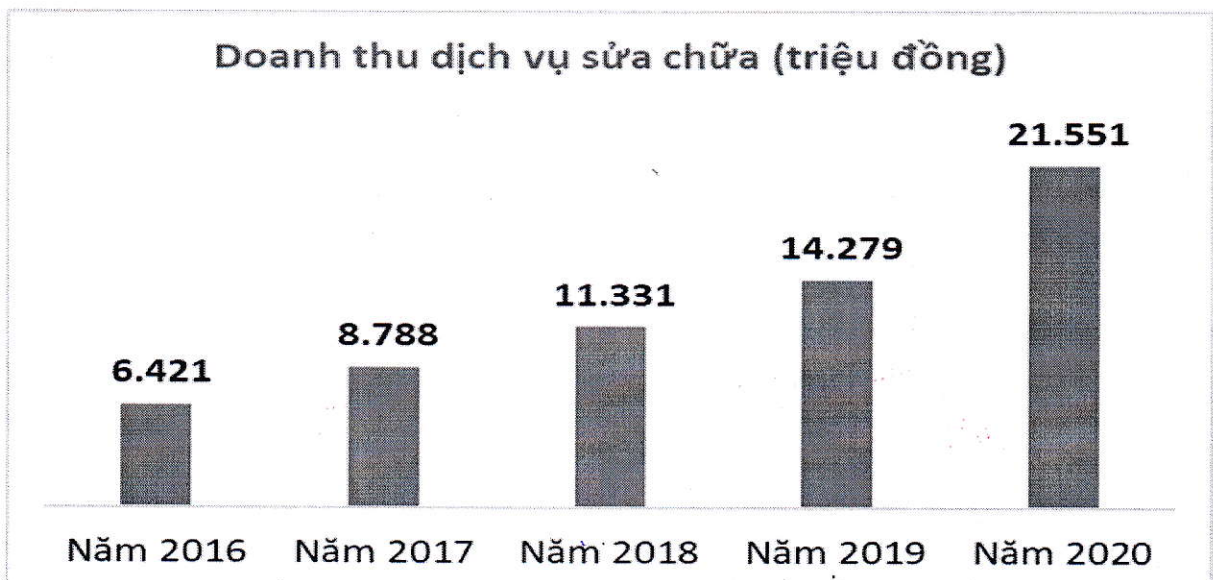
(1) Hoạt động đại lý tiêu thụ xe ô tô Mitsubishi: Quy mô hoạt động đại lý xe ô tô có sự tăng trưởng hàng năm về cả sản lượng và thị phần. Năm 2017, Công ty đã đầu tư và mở thêm đại lý xe ô tô Mitsubishi tại thành phố Huế và

chính thức đi vào hoạt động từ tháng 6 năm 2018 góp phần tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.

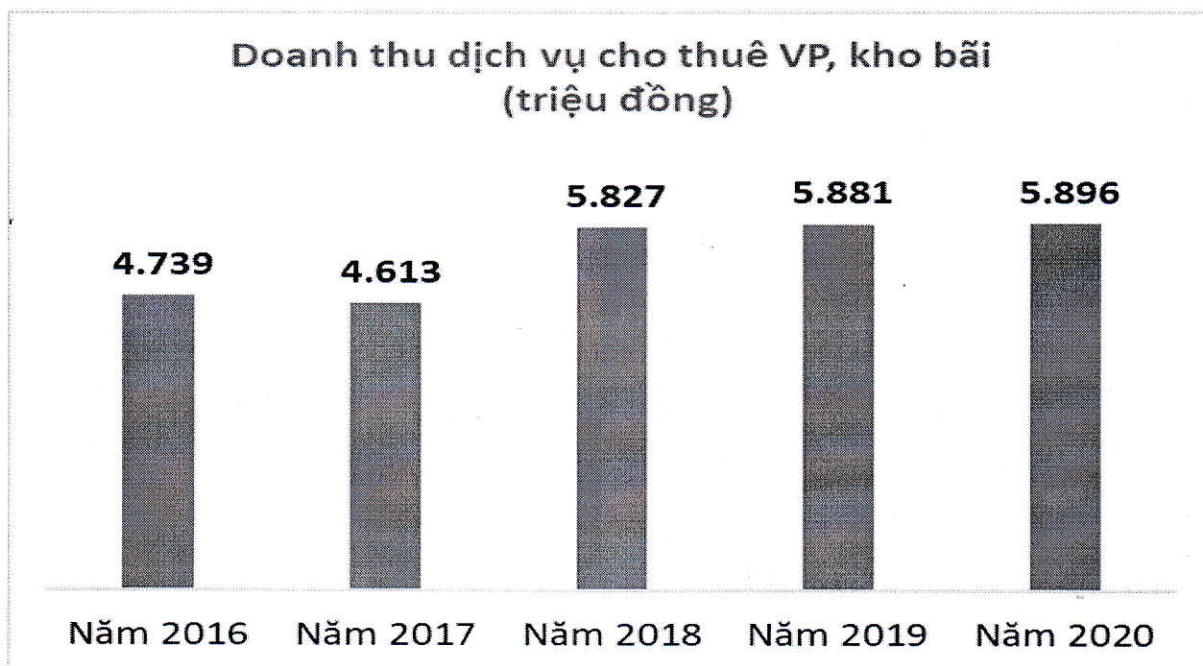


Doanh thu và lợi nhuận gộp hoạt động đại lý xe ô tô Mitsubishi tăng mạnh vào năm 2019 (doanh thu tăng 150%, lợi nhuận gộp tăng 264%) nhưng suy giảm gần 50% vào năm 2020 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

(2) Hoạt động dịch vụ sửa chữa xe ô tô: Song song với tăng quy mô đại lý xe ô tô thì hoạt động dịch vụ sửa chữa xe ô tô cũng gia tăng ổn định suốt giai đoạn 2016 -2020 với tốc độ tăng trưởng bình quân doanh thu xấp xỉ 30% .



(3) Hoạt động cho thuê văn phòng, kho bãi: doanh thu được duy trì ổn định và tăng trưởng nhẹ trong giai đoạn 2016-2020 thông qua việc thường xuyên đầu tư nâng cấp, cải tạo đáp ứng nhu cầu của khách hàng và lấp kín diện tích cho thuê.



Ngoài ra, trong giai đoạn 2016-2020, Công ty cũng xử lý cắt lỗ 5.488 triệu đồng hàng tồn kho chậm luân chuyển nhập mua từ năm 2008 để bổ sung nguồn vốn kinh doanh. Số dư hàng tồn kho chậm luân chuyển nhập mua từ năm 2008 đến thời điểm cuối năm 2020 còn tồn là 5.107 triệu đồng.

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giai đoạn 2016-2020

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020			TH/KH điều chỉnh (2020) (%)
			KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	KH điều chỉnh theo NQ của cổ đông chi phối - PVM	TH	
1	Doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	180,00	159,73	160,00	193,24	240,00	332,63	300,00	806,51	540,00	350,00	434,05	124%
2	Lợi nhuận trước thuế	-nt-	1,60	1,62	1,60	1,61	0,80	1,56	1,65	3,41	2,36	1,60	1,60	100%
3	Lợi nhuận sau thuế	-nt-	1,60	1,61	1,28	1,29	0,64	1,25	1,32	2,73	1,88	1,28	1,28	100%
4	Nộp ngân sách nhà nước	-nt-			2,00	4,80	0,95	1,74	1,20	3,30	2,00	2,00	3,77	189%
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/năm			2,00	2,00		3,00	3,00	3,00	4,00	4,00	4,00	100%
6	Đầu tư	Tỷ đồng			16,24	1,36	16,53	16,19	6,50	5,99	18,70	18,70	0,33	2%
	<i>Dự án TT ô tô Daesco Huế</i>	-nt-			16,24	1,36	16,53	15,42						
	<i>Cải tạo nhận diện thương hiệu mới TT ô tô Daesco Đà Nẵng</i>	-nt-							4,00	3,70				
	<i>Đầu tư mở rộng kho Thọ Quang 1</i>	-nt-							2,50	2,29				
	<i>Cải tạo Trung tâm ô tô Daesco Đà Nẵng GD 2</i>	-nt-									15,70			
	<i>Cải tạo nhận diện thương hiệu mới TT ô tô Daesco Huế</i>	-nt-									2,00			
	<i>Thi công hệ chống PCCC tự động, thay tôn và máng xối kho Thọ Quang</i>	-nt-									1,00		0,33	

Năm 2020, do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid 19 nên số lượng xe ô tô Mitsubishi tiêu thụ của Công ty bị suy giảm nghiêm trọng tác động mạnh đến chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, công tác đầu tư phải tạm dừng triển khai. Trước tình hình đó, HĐQT, Ban giám đốc đã gửi văn bản xin điều chỉnh kế hoạch năm 2020 cho cổ đông chi phối là Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí và đã được chấp thuận tại văn bản số 0074/MTB-KHĐT ngày 29/01/2021. Như vậy, trên cơ sở kế hoạch điều chỉnh thì các chỉ tiêu của Công ty đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch ngoại trừ chỉ tiêu đầu tư.

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty và đánh giá tình hình tài chính hiện tại với những điểm chính như sau:

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;

- Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị được Bộ Tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020 và được HĐQT phê duyệt lựa chọn đúng theo thẩm quyền;

- Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn: Tổng tài sản, nguồn vốn năm 2020 giảm nhẹ ở mức 2% so với năm 2019. Trong năm, các khoản mục tài sản có sự biến động tăng gồm tiền, các khoản tương đương tiền và nợ phải thu ngắn hạn ngược lại khoản mục tài sản có sự biến động giảm là hàng tồn kho. Khoản mục tiền và tương đương tiền tăng vào thời điểm cuối năm là do thu tiền bán xe, tiền đặt cọc mua xe và chưa sử dụng. Bên cạnh đó, khoản mục nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu giảm nhẹ lần lượt ở mức 3%, 1%.

- Về các chỉ tiêu hiệu quả: các chỉ tiêu ROA, ROE năm 2020 đạt mức 1,3% , 3,2%, giảm hơn 2 lần so với năm 2019.

- Về các hệ số khả năng thanh toán: hệ số thanh toán hiện hành, hệ số thanh toán nhanh đạt 1,7 lần và 1,2 lần không thay đổi so với năm 2019.

- Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu đạt 1,35 lần giảm so với năm 2019 (1,39 lần) cho thấy hoạt động kinh doanh của Công ty phụ thuộc gần 100% vào nguồn vốn vay ngân hàng và Công ty tạm thời đang kiểm soát được mức độ an toàn tài chính.

- Về thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước: Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tổng số nộp ngân sách nhà nước của Công ty trong năm 2020 là 3,77 tỷ đồng đạt 189% kế hoạch.

- Về nợ phải thu: Số dư nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng cuối năm 2020 là 14.017 triệu đồng thì ngoài số nợ phải thu khó đòi là 2,151 tỷ đồng đã được trích lập dự phòng đủ, nợ phải thu khách hàng tăng 88% so với cuối năm 2019. Lý giải cho sự gia tăng nợ phải thu này là do Công ty đẩy mạnh bán hàng vào tháng cuối năm 2020 thông qua việc áp dụng chính sách bán hàng trả chậm để hỗ trợ khách hàng.

- Về hàng tồn kho: Hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn nhất trên tổng tài sản (41%) và chủ yếu là hàng luân chuyển, nhập mua để xuất bán trong quý 1 năm 2021. Hàng tồn kho cuối năm 2020 bằng 79% so với cuối năm 2019 do lượng hàng tồn kho nhập thêm trong năm để tiêu thụ không nhiều như năm 2019 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19. Trong năm, Công ty đã tiêu thụ một số hàng tồn kho có dấu hiệu giảm giá cuối năm 2019 và hoàn nhập 2.804 triệu đồng.

- Về tài sản cố định: Tài sản cố định của Công ty được trích khấu hao theo đúng quy định trong đó giá trị còn lại của tài sản cố định đang thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo các khoản vay là 22.762 triệu đồng.

- Về nợ phải trả: vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, dài hạn chiếm tỷ trọng lớn nhất với tỷ lệ 90%. Các khoản nợ vay ngân hàng là nợ trong hạn, chưa đến hạn trả tại thời điểm báo cáo.

- Về chi phí: các khoản mục chi phí năm 2020 giảm so với năm 2019, ngoại trừ khoản mục chi phí bán hàng tăng mạnh so với năm 2019. Chi phí bán hàng tăng mạnh với tỷ lệ 235% so với năm 2019 tập trung chủ yếu ở khoản mục chi phí khuyến mãi, tổ chức sự kiện. Nguyên nhân do yêu cầu bắt buộc đối với các đại lý từ hãng Mitsubishi để thúc đẩy sản lượng tiêu thụ và giảm tỷ lệ hỗ trợ chi phí của hãng cho các đại lý

- Tình hình lưu chuyển tiền: dòng tiền thuần trong năm dương 5.734 triệu đồng tăng 736% so với năm 2019, dòng tiền thuần hoạt động kinh doanh dương 6.599 triệu đồng, dòng tiền thuần hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính lần lượt âm 629 triệu đồng và âm 235 triệu đồng. Dòng tiền thuần dương và tăng mạnh so với năm 2019 nguyên nhân chủ yếu là do lượng tiền đặt cọc mua xe dồn vào những ngày cuối năm và Công ty chưa có kế hoạch sử dụng.

- Tổ chức bộ máy, tổ chức nhân sự, công tác tuyển dụng và sử dụng lao động, trích và sử dụng quỹ lương: tổng số lao động thời điểm cuối năm là 147 người, lao động chính thức là 110 người, lao động vụ việc và thử việc là 37 người. tăng 15 người so với đầu năm, lao động bình quân năm là 143 người, quỹ lương trích là 9.763 triệu đồng, giảm 25% so với năm 2019, tổng quỹ lương thực

hiện 11.793 triệu đồng (bao gồm cả quỹ lương năm 2019 chuyển sang), thu nhập bình quân đạt 6,8 triệu đồng/người/tháng giảm 28% so với năm 2019.

Sau khi xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020, BKS hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Ban kiểm soát nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban giám đốc và các bộ quản lý khác

Nhiệm kỳ 2016-2020, HĐQT đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ quản lý Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT thực hiện chế độ hội họp và ban hành các Nghị quyết, Quyết định đầy đủ, đúng theo Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT. Nội dung các nghị quyết, quyết định và biên bản họp của HĐQT tập trung chủ yếu phê duyệt các nội dung liên quan đến giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư theo Nghị quyết của ĐHCĐ.

Ban Giám đốc luôn chấp hành chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước, thực hiện đúng các quy chế, quy định của Công ty, tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, công tác tài chính kế toán thực hiện đúng chế độ quy định về chứng từ, sổ sách, báo cáo, công tác kiểm kê định kỳ đầy đủ, hàng hóa và tài sản không thiếu hụt mất mát, số lượng thực tế đúng với sổ sách báo cáo...

Nhiệm kỳ 2016-2020, HĐQT, Ban giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý đã rất nỗ lực và kiên định với định hướng kinh doanh cốt lõi là đại lý xe ô tô Mitsubishi, từng bước mở rộng thị phần và tăng sản lượng tiêu thụ, bên cạnh đó gia tăng công suất khai thác cơ sở vật chất sẵn có đem lại lợi nhuận bù đắp chi phí của bộ máy quản lý. Tuy nhiên, công tác đầu tư năm 2020 chưa hoàn thành kế hoạch do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 dẫn đến việc triển khai thủ tục đầu tư bị chậm. HĐQT, Ban giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý cần xem xét, đánh giá những mặt còn chưa làm được hoặc làm chưa triệt để nhằm đưa ra các biện pháp thực hiện.

5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cổ đông

Trong nhiệm kỳ 2016-2020, Người đại diện phần vốn của cổ đông tổ chức là Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí tại Công ty đã nghiêm túc thực hiện báo cáo kết quả về công tác kiểm tra, giám sát/tự giám sát. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban giám đốc thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

Ban kiểm soát – Hội đồng quản trị - Ban giám đốc thường xuyên duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong việc:

- Ban hành các quyết định, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo các hoạt động kinh doanh;
- Đôn đốc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tổ chức họp và bàn bạc các định hướng, mục tiêu chính sách của Công ty công khai dân chủ và minh bạch;
- Thường xuyên trao đổi việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính, điều lệ, Quy chế hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc ghi nhận và chỉnh sửa theo những kiến nghị của Ban kiểm soát vì mục tiêu phát triển Công ty.

II. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025

1. Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Giám sát HĐQT, Ban giám đốc và các đơn vị, phòng ban thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.
3. Kiểm tra tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT.
4. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
5. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực các báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh của HĐQT và Ban giám đốc, giám sát việc sử dụng có hiệu quả các tài sản hình thành từ đầu tư xây dựng và cải tạo nâng cấp.
6. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
7. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết.
8. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác của công ty.
9. Kiến nghị HĐQT, Ban giám đốc các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
10. Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020, Ban kiểm soát kính trình Đại hội thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban GD;
- Lưu: VT, BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lý Thị Lệ Ninh